

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng (PCTN); công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị.

- Công tác quán triệt tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách Pháp luật về PCTN luôn được Đảng ủy, Lãnh đạo Nhà trường đặc biệt quan tâm, trú trọng và đẩy mạnh, chỉ đạo thực hiện tốt; công tác PCTN luôn được thực hiện thường xuyên gắn với việc làm theo tấm gương Đạo đức Hồ Chí Minh;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về PCTN, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng các cấp và các văn bản chỉ đạo của ĐHTN được thực hiện qua các cuộc họp, sinh hoạt Đảng bộ, thông qua các buổi sinh hoạt trong từng chi bộ định kỳ, thông qua các cuộc họp và đăng tải các văn bản về PCTN trên trang Website;

- Đảng ủy nhà trường đã đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho Đảng viên, quán triệt đến từng cán bộ trong sinh hoạt, học tập và công tác là tấm gương về PCTN, không vi phạm những điều Đảng viên không được làm;

- Ban Giám hiệu nhà trường quan tâm tổ chức và chỉ đạo duy trì, tổ chức họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, sinh hoạt Chi tại các đơn vị để làm tốt được công tác PCTN;

- Trong 9 tháng đầu năm 2020, Đảng bộ trường đã hoàn thành Đại hội Chi bộ các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ trong tháng 3/2020; Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong tháng 6/2020 theo đúng quy định, điều lệ và hướng dẫn của cấp trên; Nhìn chung qua công tác tuyên truyền nhận thức và ý thức trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ đảng viên, quần chúng được nâng lên, công tác PCTN được quan tâm hơn và có ý thức phòng ngừa.

- Đầu năm 2020 nhà trường đã ban hành và tổ chức thực hiện nhiều văn bản nhằm triển khai thực hiện và PCTN như:

+ Công văn số 05/ĐHKTCN-HCTC ngày 06/1/2020 của Hiệu trưởng về tuyên truyền, cam kết thực hiện các quy định của pháp luật;

+ Quyết định số 180/QĐ-ĐHKTCN ngày 13/01/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế chi tiêu nội của trường ĐHKTCN năm 2020;

+ Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-ĐHKTCN ngày 16/1/2020 của hiệu trưởng về việc thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019;

+ Công văn số 41/ĐHKTCN ngày 16/1/2020 của Hiệu trưởng về kê khai minh bạch, thu nhập năm 2019;

+ Quyết định số 315/QĐ-ĐHKTCN ngày 27/2/2020 của Hiệu trưởng về việc kiện toàn ban PCTN;

+ Kế hoạch số 196/KH-ĐHKTCN ngày 18/3/2020 của Hiệu trưởng về công tác phổ giáo dục pháp luật năm 2020;

+ Kế hoạch số 193/KH-ĐHKTCN ngày 3/6/2020 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ do trường ĐHKTCN cấp kinh phí ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-ĐHKTCN ngày 4/1/2019 của Hiệu trưởng trường ĐHKTCN;

+ Quyết định số 755/QĐ-ĐHKTCN ngày 3/6/2020 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định về công tác quản lý khoa học và công nghệ của ĐHKTCN ban hành theo Quyết định số 05/QĐ-ĐHKTCN ngày 4/1/2020 của Hiệu trưởng trường ĐHKTCN;

+ Quyết định số 769/QĐ-ĐHKTCN ngày 3/6/2020 của Hiệu trưởng về kiện toàn Hội đồng Thi đua- Khen thưởng;

+ Quyết định số 917/QĐ-ĐHKTCN ngày 18/6/2020 của Hiệu trưởng về ban hành Quy định mức học phí năm học 2020-2021 các hệ đào tạo Trường ĐHKTCN;

+ Quyết định số 1176/QĐ-ĐHKTCN ngày 14/7/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định về đào tạo bồi dưỡng và bồi hoàn chi phí đào tạo đối với viên chức và người lao động của trường ĐHKTCN;

+ Quyết định số 1191/QĐ-ĐHKTCN ngày 15/7/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định tuyển sinh, quản lý và tổ chức đào tạo đại học Văn bằng 2, Liên thông từ Cao đẳng lên đại học;

+ Quyết định số 1400/QĐ-ĐHKTCN ngày 27/7/2020 của Hiệu trưởng về Thanh tra công tác xét tuyển Đại học chính quy năm 2020;

+ Quyết định số 1620/QĐ-ĐHKTCN ngày 26/8/2020 của Hiệu trưởng ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng nhận năng lực tiếng anh trình độ A2, B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Trường ĐHKTCN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng (có phụ lục 03 kèm theo)

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nên nhiều hoạt động của Nhà trường bị ảnh hưởng khá nhiều trong tháng 4, thực hiện chỉ thị số 15/CT-TTg và 16/CT-TTg của Chính phủ các cuộc họp, hội nghị, hoạt động dạy và học của Nhà trường đều triển khai online.

Nhà trường thực hiện công khai minh bạch trọng mọi hoạt động của trường thông qua hệ thống văn bản, trang Website của Nhà trường và các đơn vị;

Thực hiện công khai minh bạch trong công tác thu chi tài chính và mua sắm tài sản: Công khai các kinh phí đầu tư cho từng hoạt động trong năm, thực hiện các chế độ,

công được Trường thực hiện theo đúng quy trình, quy định của nhà nước; công khai, minh bạch trong lĩnh vực đào tạo đại học và sau đại học; công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ; công khai, minh bạch trong lĩnh vực khoa học – công nghệ; công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị.

Rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công đúng quy định, sử dụng có hiệu quả tiết kiệm, tài sản được cấp. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý trong Quy chế chi tiêu nội bộ gồm các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ quản lý, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, hội thảo khoa học, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch.

Cán bộ viên chức trong nhà trường thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo đúng chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ. Thực hiện nghiêm túc nội quy, duy định của Nhà trường. Do vậy thời gian qua Nhà trường chưa có phản ánh việc cán bộ nhân viên có thái độ xử sự không đúng mực với sinh viên, cơ quan, đơn vị đến làm việc và học tập tại trường;

Công tác tuyển dụng CBVC tạo nguồn, bố trí, sử dụng cán bộ đảm bảo tính dân chủ, công khai.

Việc sắp xếp, luân chuyển cán bộ lãnh đạo ở các phòng, khoa, trung tâm được thực hiện đầy đủ, dân chủ theo quy định. Trong quý III nhà trường đã chuyển đổi vị trí công tác cụ thể như sau:

- + Điều động: 07 người;
- + Bổ nhiệm: 10 người;
- + Nghỉ việc, nghỉ không lương: 07 người;
- + Kỷ luật: 0 người.

Nhà trường luôn thực hiện đầy đủ việc kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013, Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

Thực hiện công văn số 2371/DHTN-TCCB ngày 10/12/2019 của DHTN về việc báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019. Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp đã chỉ đạo triển khai đến cán bộ viên chức thuộc đối tượng phải kê khai minh bạch tài sản, thu nhập 2019 (cụ thể Nhà trường đã ban hành thực hiện Kế hoạch số 40/KH-ĐHKTCN ngày 16/01/2020 của Hiệu trưởng về việc thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập 2019 và công văn số 41/ĐHKTCN ngày 16/01/2020 của Hiệu trưởng về kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019) 100% cán bộ, nhân viên trong trường thuộc đối tượng phải kê khai tài sản thực hiện tốt, công khai 100% số bản kê khai tài sản, thu nhập.

Nhà trường chưa phát hiện trường hợp hoặc xử lý vụ việc nào liên quan đến tham nhũng lãng phí.

Nhà trường chưa phát hiện trường hợp hoặc xử lý vụ việc nào liên quan đến tham nhũng lãng phí.

Các thông tin, văn bản hoạt động của nhà trường đều được cập nhật kịp thời trên Website của trường, của từng Khoa chuyên môn.

Nhà trường tiếp tục áp dụng phương thức thanh toán trả lương qua tài khoản và thu học phí của sinh viên và hệ thống ngân hàng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng.

Qua các hoạt động Nhà trường chưa phát hiện, xử lý các vụ việc nào liên quan đến tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

Trong 9 tháng đầu năm 2020 Nhà trường đã thực hiện tốt công tác về PCTN đã từng bước giúp cá nhân tích cực tham gia vào công tác phát hiện những hành vi tham nhũng. Nhà trường đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, công khai minh bạch trong các hoạt động nên trường chưa có vụ tham nhũng nào xảy ra.

Nhìn chung công tác phòng, chống tham nhũng trong đơn vị được triển khai tốt, các văn bản về quản lý tài chính, tài sản đã được xây dựng.

Công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN chưa thường xuyên, liên tục; nội dung, hình thức tuyên truyền chưa thật đa dạng, phong phú.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Các đơn vị tiếp tục duy trì tuyên truyền và phổ biến hoạt động phòng chống tham nhũng trong cán bộ đảng viên, quần chúng bằng nhiều hình thức: Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, phổ biến phòng chống tham nhũng trong sinh hoạt Chi bộ định kỳ;

Tiếp tục triển khai tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”;

Chỉ đạo các cấp ủy tổ chức tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, sinh viên về trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, cách ứng xử trong cuộc sống, chống chủ nghĩa cá nhân. Nâng cao năng lực quán xuyến và chủ động trong triển khai, kiểm tra, giám sát của đội ngũ cán bộ quản lý;

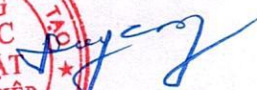
Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của pháp Luật về PCTN: Công khai minh bạch trong các hoạt động; thực hiện tốt các chế độ, định mức, quy chế, quy định;

Xử lý nghiêm túc, đúng pháp luật các vụ việc tham nhũng, tiêu cực nảy sinh (nếu có).

Nơi nhận:

- BGH;
- Ban Thanh tra ĐHTN;
- Lưu: VT, TT-PC.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Nguyễn Duy Cường

PHỤ LỤC SỐ 03
THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
(kèm theo Báo cáo số: 354/BC-ĐHKTCN ngày 17/9/2020)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
01	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
02	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
03	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	900
04	Số người được phổ biến PCTN được lồng ghép trong học phần Pháp luật đại cương	Người	1500
05	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHƯNG		
	Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
06	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, DV	27
07	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, DV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
08	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	01
09	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	02
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, DV	26
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		



22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	82
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, DV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
040	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0

47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
49	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.		
50	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng m ²	0
	+ Đất đai		0
51	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
52	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng m ²	0
	+ Đất đai		0
53	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
54	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng m ²	0
	+ Đất đai		0